

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: 336/QĐ-VDS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Ba Đình, ngày 16 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

(Về việc xác định người thừa kế theo di chúc)

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

* Với thành phần phiên họp gồm có :

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Thúy Hạnh**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình tham gia phiên họp: Bà **Phạm Thị Huyền Trang - KSV**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp : Bà **Phạm Thu Hương**

Ngày 16 tháng 12 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận Ba Đình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 343/2024/TLST-VDS ngày 18 tháng 11 năm 2024 về việc “Xác định người thừa kế theo di chúc”. Theo đơn yêu cầu của:

- **Người yêu cầu: Ông B.X.Q**, sinh năm 1955; HKTT và nơi ở: Tổ A, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, Hà Nội.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà B.T.K.T, sinh năm: 1953; HKTT và nơi ở: Tổ B, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

(có đơn xin vắng mặt)

2. Bà B.T.K.K, sinh năm: 1957; HKTT và nơi ở: Tổ C, phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

3. Bà B.T.H, sinh năm: 1961; HKTT và nơi ở: Tổ D, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

4. Ông B.X.H, sinh năm: 1964; HKTT và nơi ở: Canada

Bà K, bà H và ông H ủy quyền cho ông B.X.Q

NỘI DUNG

Tại đơn yêu cầu xác định người thừa kế theo di chúc và bản tự khai ông B.X.Q trình bày :

Sinh thời, cha mẹ ông là cụ B.V.Đ, sinh năm 1930, mất ngày 15/3/2020 và Cụ L.T.T, sinh năm 1933, mất ngày 23/11/2023 có 05 người còn chung gồm bà B.T.K.T (sinh năm 1953), ông B.X.Q (sinh năm 1955), bà B.T.K.K (sinh năm 1957), bà B.T.H (sinh năm 1961), ông B.X.H (sinh năm 1964), ngoài ra cụ Đ, cụ T

không có con riêng, con nuôi nào khác. Cha, mẹ của cụ Đ, cụ T đều đã mất trước hai cụ.

Quá trình chung sống, cha mẹ ông tạo lập được một tài sản là nhà, đất tại địa chỉ: Tổ X, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Cụ thể ở dưới nhà: 01 buồng chính diện tích 26,38m²; 01 buồng phụ diện tích 10,92m² (cả 2 buồng đều giáp đường Ngũ Xã). Phần ở trên gác: 01 buồng diện tích 10,92m² (nằm bên trên buồng phụ tầng 1).

* Nguồn gốc căn nhà: Cụ B.V.Đ và cụ L.T.T nhận chuyển nhượng căn nhà nêu trên từ ông Đ.V.T, ông Đ.B.T, ông Đ.M.L và bà Đ.T.N theo "Văn tự bán một phần nhà" được ký ngày 04/9/1980 có xác nhận của Ủy ban nhân dân khu phố Ba Đình, thành phố Hà Nội. Tại Bản án dân sự phúc thẩm số 115/PTDS ngày 17/6/1999, Tòa án nhân dân Hà Nội đã xác định cụ Đ, cụ T là chủ sở hữu hợp pháp của tài sản như mô tả nêu trên.

Ngày 28/6/2013, cha mẹ ông là cụ B.V.Đ và cụ L.T.T đã lập Di chúc cho ông là B.X.Q được hưởng quyền thừa kế đối với tài sản tại Tổ X, phường Trúc Bạch, thành phố Hà Nội nêu trên.

Tại Vi bằng số 675/VB-TPLHT do Văn phòng Thừa phát lại H lập ngày 15/11/2024, các con của cụ Đ cụ T bao gồm bà Bùi Kim Tuyên, ông B.X.Q, bà B.T.K.K, bà B.T.H và ông B.X.H đã cùng nhau xác nhận nội dung bản Di chúc lập ngày 28/6/2013 nêu trên được cụ Đ, cụ T lập trong trạng thái hoàn toàn minh mẫn, tự nguyện, không bị ép buộc và phù hợp với ý chí của cụ Đ, cụ T tại thời điểm lập Di chúc. Bà B.K.T, bà B.T.K.K, bà B.T.H và Ông B.X.H cũng xác nhận từ chối quyền thừa kế đối với tài sản trong Di chúc và xác định ông B.X.Q được toàn quyền quản lý, sử dụng, định đoạt và liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thực hiện thủ tục hưởng thừa kế theo Di chúc và đăng ký kê khai quyền sử dụng, quyền sở hữu tài sản này.

Ông H, bà K, bà H ủy quyền cho ông Q giải quyết toàn bộ đơn yêu cầu Tòa án xác định người thừa kế theo di chúc.

Tại phiên họp ông B.X.Q vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận di chúc và xác định người thừa kế theo di chúc, bà B.T.K.T có đơn xin vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

+ Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và những người tham gia phiên họp đã tuân thủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp.

+ Về nội dung: Căn cứ vào những tài liệu có trong hồ sơ đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu ông Q là người thừa kế hợp pháp đối với tài sản mà cụ Đ, cụ T đã xác lập trong Di chúc lập ngày 28/6/2013.

+ Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Áp dụng Luật người cao tuổi ông B.X.Q được miễn.

+ Quyền kháng cáo: Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1,2 Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp ý kiến đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình

+Về thủ tục tố tụng: Đơn yêu xác định người thừa kế theo di chúc của ông B.X.Q thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận Ba Đình phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 2 Điều 33, điểm b khoản 2 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự sửa đổi năm 2015.

+ Về nội dung: Cụ B.V.Đ, sinh năm 1930, mất ngày 15/3/2020 và Cụ L.T.T, sinh năm 1933, mất ngày 23/11/2023 có 05 người còn chung gồm bà B.K.T(sinh năm 1953), ông B.X.Q (sinh năm 1955), bà B.T.K.K (sinh năm 1957), bà B.T.H (sinh năm 1961), ông B.X.H (sinh năm 1964), ngoài ra cụ Đ, cụ T không có con riêng, con nuôi nào khác. Cha, mẹ của cụ Đ, cụ T đều đã mất trước hai cụ.

Ngày 28/6/2013, cha mẹ ông là cụ B.V.Đ và cụ L.T.T đã lập Di chúc cho ông là B.X.Q được hưởng quyền thừa kế đối với tài sản tại Tổ X, phường Trúc Bạch, thành phố Hà Nội, Cụ thể ở dưới nhà: 01 buồng chính diện tích 26,38m²; 01 buồng phụ diện tích 10,92m² (cả 2 buồng đều giáp đường Ngũ Xã). Phần ở trên gác: 01 buồng diện tích 10,92m² (nằm bên trên buồng phụ tầng 1).

Tại Vi bằng số 675/VB-TPLHT do Văn phòng Thừa phát lại H lập ngày 15/11/2024, các con của cụ Đ, cụ T bao gồm bà B.T.K.T, ông B.X.Q, bà B.T.K.K, bà B.T.H và ông B.X.H đã cùng nhau xác nhận nội dung bản Di chúc lập ngày 28/6/2013 nêu trên được cụ Đ, cụ T lập trong trạng thái hoàn toàn minh mẫn, tự nguyện, không bị ép buộc và phù hợp với ý chí của cụ Đ, cụ T tại thời điểm lập Di chúc.

Trong quá trình giải quyết tại Tòa án, bà T, bà K, bà H, ông H vẫn giữ nguyên ý kiến xác nhận nội dung bản di chúc lập ngày 28/6/2013 của cụ B.V.Đ và cụ L.T.T được các cụ lập trong trạng thái hoàn toàn minh mẫn, tự nguyện, không bị ép buộc và phù hợp với ý chí của cụ Đ, cụ T. Đồng thời Bà B.T.K.T, bà B.T.K.K, bà B.T.H và Ông B.X.H cũng xác nhận từ chối quyền thừa kế đối với tài sản trong Di chúc và xác định ông B.X.Q được toàn quyền quản lý, sử dụng, định đoạt và liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thực hiện thủ tục hưởng thừa kế theo Di chúc và đăng ký kê khai quyền sử dụng, quyền sở hữu tài sản này.

Vì vậy yêu cầu công nhận tính hợp pháp của di chúc và xác định người thừa kế theo di chúc của ông B.X.Q là hoàn toàn có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 71, Điều 72 Bộ luật dân sự năm 2015

Căn cứ khoản 10 Điều 27, điểm b khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 40, Điều 367, Điều 370, Điều 371 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ bản án số 115/PTDS ngày 17/6/1999 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, Luật người cao tuổi.

QUYẾT ĐỊNH

1-Chấp nhận đơn yêu cầu Tòa án xác nhận người thừa kế theo di chúc của ông B.X.Q.

- Ông B.X.Q, sinh năm 1955 (HKTT và nơi ở: Tổ A, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, Hà Nội) là người thừa kế hợp pháp đối với tài sản mà cụ B.V.Đ và cụ L.T.T đã xác lập trong Di chúc lập ngày 28/6/2013 đối với tài sản tổ X, phường Trúc Bạch, thành phố Hà Nội, Cụ thể ở dưới nhà: 01 buồng chính diện tích 26,38m²; 01 buồng phụ diện tích 10,92m² (cả 2 buồng đều giáp đường Ngũ Xã). Phần ở trên gác: 01 buồng diện tích 10,92m² (nằm bên trên buồng phụ tầng 1).

- Ông B.X.Q có quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xác lập và đăng ký kê khai quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản liên quan đến nhà đất tại địa chỉ Tổ X, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, Hà Nội. (Cụ thể: 01 buồng chính diện tích 26,38m²; 01 buồng phụ diện tích 10,92m² (cả 2 buồng đều giáp đường Ngũ Xã). Phần ở trên gác: 01 buồng diện tích 10,92m² (nằm bên trên buồng phụ tầng 1).

2- Về lệ phí: Ông B.X.Q không phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự.

3- Về quyền kháng cáo: ông B.X.Q, bà B.T.K.K, bà B.T.H, ông B.X.H có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Bà B.T.K.T có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba đình có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận :

- THADS Quận Ba Đình
- VKSND Quận Ba Đình
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án

Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp

(đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hạnh

